



**SUY NIỆM
TIN MỪNG CHÚA NHẬT**

*

Ngày 16-1-2011

**Chúa nhật 2 Thường niên
Năm A**

*

Tôi đã thấy

LỜI CHÚA: Ga 1,29-34

Khi ấy, ông Gioan thấy Đức Giêsu tiến về phía mình, liền nói: “Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian. Chính Người là Đấng tôi đã nói tới khi bảo rằng: ‘Có người đến sau tôi, nhưng trở hơn tôi, vì có trước tôi. Tôi đã không biết Người, nhưng để Người được tỏ ra cho dân Israel, tôi đến làm phép rửa trong nước.’”

Ông Gioan còn làm chứng: “Tôi đã thấy Thần Khí tựa chim bồ câu từ trời xuống và ngự trên Người. Tôi đã không biết Người. Nhưng chính Đấng sai tôi đi làm phép rửa trong nước đã bảo tôi: ‘Người thấy Thần Khí xuống và ngự trên ai thì người đó chính là Đấng làm phép rửa trong Thánh Thần.’ Tôi đã thấy, nên xin chứng thực rằng Người là Đấng Thiên Chúa tuyển chọn.”

SUY NIỆM

Biết một người là đi vào một mầu nhiệm. Chúng ta quen nhiều người, nhưng biết thì ít hơn. Trong bài Tin Mừng hôm nay, hai lần Gioan khẳng định: “Tôi đã không biết Người” (cc 31-33). Cho đến khi làm phép rửa cho Đức Giêsu, Gioan thú nhận mình vẫn chưa biết Ngài là Mêsia. Dù Đức Giêsu là bà con họ hàng của ông (x. Lc 1,36), dù hẳn ông đã có một số thông tin về Ngài, và dù ông biết Ngài cao trọng hơn mình (x. Mt 3,14), nhưng cái biết ấy, ông vẫn chưa coi là biết thật sự. Được Thiên Chúa mách bảo, ông kiên nhẫn đợi chờ. Làm phép rửa trong nước là cách giúp ông khám phá Đấng sẽ làm phép rửa trong Thánh Thần. Ai được Thần Khí ngự xuống và ở lại, Người ấy là Mêsia. Gioan đã thấy Thần Khí ở lại trên Đức Giêsu lúc Ngài được ông ban phép rửa. Bây giờ có thể nói ông đã biết Đức Giêsu. Ông đã biết sau khi

(xem tiếp trang 2)

**Bài giảng của ĐHY Ivan Dias
tại Nhà thờ chính tòa Hà Nội, 7-1-2011
Thứ sáu sau lễ Hiển Linh
- Lễ nhớ 117 Thánh Tử Đạo Việt Nam
(Bài đọc: 1 Ga 5,5-13; Lc 5,12-16)**

*“Ngợi khen Chúa
Giêsu Kitô”*

*“Tôi thân ái kính
chào tất cả anh chị
em”,*

1. Trên đường về Rôma, sau khi đã chủ tọa, với tư cách Đặc sứ Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI, đại lễ bế mạc Năm Thánh tại Việt Nam, kỷ niệm 350 năm thành lập hai địa phận tòa đầu tiên Đàng Trong và Đàng Ngoài và 50 năm thành lập Hàng giáo phẩm công giáo tại Việt Nam, tôi vui mừng nhận lời mời của Đức Tổng Giám mục quý mến của anh chị em, Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, đến thăm giáo phận và dâng thánh lễ tại nhà thờ chính tòa hôm nay để kính nhớ 117 thánh Tử đạo Việt Nam. Tôi rất vui mừng cầu nguyện với anh chị em, cho anh chị em, theo các ý chỉ của anh chị em và cho Tổng giáo phận Hà Nội. Chúng ta sẽ cùng cầu xin các thánh tử đạo để các ngài cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta.



(xem tiếp trang 2)

**Diễn văn đầu năm 2011 của ĐTC Bênêdictô XVI
tại buổi tiếp kiến Ngoại giao đoàn**



WHĐ (11.01.2011) – Sáng 10-01, theo thông lệ hằng năm, sau Lễ Hiển linh, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã tiếp và chúc mừng Năm Mới các phái đoàn ngoại giao tại Tòa Thánh.

(...)

Sau đây là những đoạn chính trong Diễn văn của Đức Thánh Cha:

Không thể phủ nhận chiều kích tôn giáo của con người

“Nhân loại, trong toàn bộ lịch sử của mình, qua các tín ngưỡng và nghi lễ, đã cho thấy mình không ngừng đi tìm Thiên Chúa... Chiều kích tôn giáo là một tính chất không thể phủ nhận, cũng không thể cưỡng lại của hiện hữu và hành động con người, là cách thức con người thực hiện vận mệnh và xây dựng cộng đồng của mình. Do đó, khi chính cá nhân con người hoặc những người chung quanh coi thường hoặc khước từ khía cạnh cơ bản này, sẽ tạo ra sự mất cân bằng và những xung đột ở mọi cấp độ, cả ở cấp độ cá nhân cũng như giữa các cá nhân...”

(xem tiếp trang 3)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Ông đã thấy. Từ cái biết nhờ thấy, do ơn Thiên Chúa ban, Gioan đã trở nên người làm chứng trung tín. Ông vui lòng giới thiệu Đức Giêsu cho môn đệ mình. Ông mừng khi thấy dân chúng tuốn đến với Ngài (Ga 3,26). Ông vui khi trở nên lu mờ đi để Ngài được nổi bật (Ga 3,30). Làm chứng cho Đức Giêsu khiến ông trở nên tay trắng. Gioan đã thấy, đã biết, đã làm chứng cho Đức Giêsu. Nếu biết là đi vào một mầu nhiệm, thì mầu nhiệm ấy cứ vậy gọi người ta tiến sâu hơn. Càng tiến sâu, cái biết càng được thanh lọc.

Hành trình của Gioan cũng là của tôi: thấy, biết, làm chứng. Biết một người là chuyện khó. Biết Đức Giêsu Kitô còn khó hơn nhiều. Tôi chẳng thể nào mướn được con người độc đáo này, nơi giao nhau giữa trời và đất, giữa Tạo Hóa và thụ tạo. Để biết Đức Giêsu, tôi cần thấy Ngài tỏ mình. Không hẳn tôi sẽ thấy một thị kiến huy hoàng long trọng. Không hẳn Ngài sẽ xuất hiện trong sức mạnh quyền năng. Ngài vẫn tỏ mình xuyên qua những chuyện đời thường, qua những con người đơn sơ tôi vẫn gặp. Tôi cần tập thấy Ngài ẩn sau lớp vỏ xù xì của thực tế.

Cần thường xuyên làm mới lại cái biết về Đức Kitô. Để có tương quan thâm trầm hơn, thân mật hơn với Ngài. Nếu biết là thấy, là có kinh nghiệm riêng tư, là hiệp thông, gặp gỡ, chia sẻ chính cuộc đời Ngài, là để mình sống trong Ngài và Ngài sống trong mình, thì biết là nỗ lực của cả một đời Kitô hữu.

Gioan đã làm chứng cho dân về Đấng họ đang đợi. Con người hôm nay đang đợi ai? Đức Giêsu do chúng ta trình bày và sống có đáp ứng những khát vọng sâu thẳm của họ không? Tôi cần thấy và biết Ngài hơn, để làm chứng tốt hơn.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, sám hối không phải là điều dễ dàng, bởi lẽ chúng con không đủ khiêm tốn để nhận mình lầm lỗi.

Chúng con ngỡ ngàng khi thấy Chúa là Đấng vô tội mà lại đứng chung với các tội nhân, chờ Gioan ban phép rửa.

Chúa đã muốn nên bạn đồng hành với phận người mỏng giòn yếu đuối chúng con.

Xin cho chúng con biết thường xuyên điều chỉnh lối nghĩ và lối sống của mình,

(xem tiếp trang 3)

Bài giảng của ĐHY Ivan Dias

Tôi kính chào rất thân ái anh em Giám mục trong giáo tỉnh Hà Nội.

Kính thưa Đức Tổng Giám mục Hà Nội, tôi chân thành cảm ơn Đức Tổng về cử chỉ tế nhị mời chúng tôi, như dấu chỉ huynh đệ và hiệp thông và những lời đón tiếp đầy quý mến của Đức Tổng.

2. Anh chị em thân mến, tôi được vinh dự mang đến anh chị em lời chào thăm nồng nhiệt nhất, tâm tình hiền phụ và Phép lành Tòa Thánh của Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI, mà tôi sẽ ban cho anh chị em cuối Thánh Lễ cùng với các giám mục hiện diện.

“Đức Thánh Cha yêu mến anh chị em”.

“Đức Thánh Cha chúc lành cho anh chị em”.

Xin anh chị em hãy tin chắc rằng anh chị em luôn ở trong tâm hồn và trong lời cầu nguyện của Đức Thánh Cha. Và tôi, với tư cách là Tổng Trưởng Bộ Truyền Giáo, hằng ngày tôi vẫn gần gũi anh chị em trong lời cầu nguyện và quan tâm đến đời sống, cũng như những thách đố và ưu tư của Giáo hội tại Việt Nam.

3. Từ nơi đây, tôi thân ái gửi lời chào huynh đệ đến Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt, cựu mục tử của Giáo hội địa phương này. Tôi rất vui mừng đã chào thăm vắng tất ngài trong thời gian tôi ở Việt Nam. Đức Thánh Cha đã chấp nhận với lòng kính trọng quyết định từ nhiệm một cách tự do và không bị áp lực nào của Đức Tổng Giuse, để ngài vào một đơn viện hiến dâng mình cho đời cầu nguyện. Tôi thành thật cảm ơn ngài về sự phục vụ ân cần và lâu dài mà ngài đã dành cho Giáo hội tại Việt Nam. Chúng ta cùng đồng hành với ngài bằng lời cầu nguyện và cầu chúc ngài sức khỏe dồi dào và phúc lành của Chúa.

4. Theo lịch phụng vụ của Giáo hội công giáo toàn cầu ghi ngày 24 tháng 11 là lễ nhớ bắt buộc kính “Thánh Anrê Dũng Lạc, linh mục và các bạn tử đạo”. Chúng tôi cảm động nhớ đến Thánh Anrê Dũng Lạc là linh mục Hà Nội, gốc Bắc Ninh. Ngài sinh ra trong một gia đình khiêm hạ, đơn nghèo và ngoại giáo. Khi còn bé gia đình phải rời bỏ làng quê để đến Hà Nội này tìm một đời sống tốt hơn. Chính nơi đây cậu bé gặp một Thầy giảng, được thầy thương đưa về Vĩnh Trị, dạy giáo lý vỡ lòng và rửa tội cho. Sau đó Anrê Dũng Lạc học chữ Hán và tiếng Latinh, được trao nhiệm vụ dạy giáo lý và sau cùng chịu chức linh mục ngày 15 tháng 3 năm 1832. Trong khi thi hành sứ vụ mục

tử, cha bị quan bắt, bị đánh đập tàn nhẫn, bị ép buộc phải bước qua thánh giá như dấu chỉ bỏ đạo, nhưng cha can đảm từ chối. Trái lại, cha ôm thánh giá và hôn cách cung kính. Ngày 21 tháng 12 năm 1839, cha thể hiện một dấu chứng tuyệt vời về tình yêu của cha đối với Chúa Kitô và Giáo hội là chịu chết chém đầu tại Cầu Giấy (Hà Nội).

5. Từ trình thuật đơn sơ và cảm động trên đây về đời sống của Thánh Anrê Dũng Lạc, tôi muốn rút ra hai bài học.

Bài học thứ nhất liên quan đến sự tiếp đón mà các người công giáo Hà Nội đầu tiên đã dành cho những người không công giáo khi họ rời bỏ làng quê đến Hà Nội này, tìm công ăn việc làm và đời sống khá hơn. Sự kiện này khuyến khích chúng ta tiếp đón nhiều anh chị em không công giáo sống bên cạnh chúng ta, trong Thủ đô này.

Bài học thứ hai liên quan đến việc trung thành chu toàn bổn phận mà Chúa giao phó cho mỗi người, như là cha mẹ gia đình, như là con cái trong gia đình, như là sinh viên, viên chức, thợ thuyền. Khi nhìn đời sống Thánh Anrê Dũng Lạc, chúng ta có thể nhận thấy sự trung tín và sự chính xác qua đó thánh nhân chu toàn bổn phận mục tử, làm chứng đức tin sâu xa và tình yêu tuyệt đối cho Chúa Kitô và cho Giáo Hội.

Anh chị em thân mến, ở bất cứ nơi đâu chúng ta cũng phải chu toàn cách hoàn hảo bổn phận công dân và bổn phận tín hữu của mình, không sợ làm chứng cho tình yêu và lòng trung thành đối với Chúa Kitô và Phúc âm của Người, cho đến hiến dâng mạng sống, cho đến đổ máu như Thánh Anrê Dũng Lạc và các bạn Tử đạo.

6. Dưới sự hướng dẫn của các Mục tử của anh chị em, tôi khuyến khích anh chị em lớn lên trong tình yêu Chúa Kitô, và hoạt động không ngừng cho việc truyền bá đức tin và sự thăng tiến nhân bản và công dân trong xã hội mà chúng ta đang sống. Sự trưởng thành này sẽ giúp chúng ta vượt thắng những hàng rào ngăn cách địa phương, từ bỏ ích kỷ để làm thành một đại gia đình Giáo Hội. Chính gia đình này được Đức Thánh Cha cùng với các Giám mục tận tụy hướng dẫn cho lợi ích thiêng của mỗi người chúng ta.

7. Sau cùng, tôi hết lòng cầu chúc anh chị em một Năm mới hạnh phúc, dồi dào phúc lành của Chúa và Tết vui tươi mà anh chị em sẽ mừng trong vài tuần sắp tới (03/02/2011).

Xin Chúa Giêsu Kitô và Đức Mẹ Maria chúc lành cho anh chị em. Amen.

ĐHY Ivan Dias

Diễn văn đầu năm 2011 của ĐTC Bênêdictô XVI

Quyền tự do tôn giáo – trong thực tế, vốn chính là quyền trước hết mọi quyền, bởi vì, xét về phương diện lịch sử, nó đã được khẳng định đầu tiên, và mặt khác, nó làm nên con người, tức là mối quan hệ của con người với Đấng Tạo Hóa– lại chẳng thường bị tranh cãi hoặc vi phạm đó sao? Đối với tôi, dường như xã hội, những nhà hữu trách và công chúng giờ đây đã có ý thức hơn, dù không phải lúc nào cũng chính xác, về vết thương nghiêm trọng gây ra cho phẩm giá và tự do của *Homo Religiosus* (Con người Tôn giáo) mà tôi đã nhiều lần lưu ý mọi người”.

Quyền tự do tôn giáo bị vi phạm trên khắp thế giới

“Thượng Hội đồng Giám mục Trung Đông, diễn ra tại Vatican trong tháng Mười, là thời gian dành cho cầu nguyện và suy tư, trong đó nhấn mạnh việc suy tư về các cộng đoàn Kitô giáo tại vùng đất này của thế giới vốn chịu đau khổ vì đã trung thành với Chúa Kitô và Giáo Hội.

Vâng, nhìn về phương Đông, lòng chúng ta trĩu nặng trước những vụ tấn công gây chết chóc, đau khổ và hỗn loạn cho cộng đồng Kitô hữu tại Irak, đến nỗi buộc họ phải rời bỏ mảnh đất cha ông mình đã sinh sống trong nhiều thế kỉ. (...)

Tại Ai Cập cũng vậy, chủ nghĩa khủng bố đã tấn công dã man các tín hữu ở Alexandria khi họ đang cầu nguyện trong nhà thờ. Một loạt những cuộc tấn công này là dấu chỉ cho thấy các nhà cầm quyền, dù đang gặp khó khăn và bị đe dọa, cũng cần phải khẩn cấp hơn nữa trong việc đưa ra các biện pháp nhằm bảo vệ các nhóm tôn giáo thiểu số... (...)

Trong các luật lệ làm phương hại đến quyền tự do tôn giáo của con người, phải nói đến luật chống phạm thượng tại Pakistan. Một lần nữa tôi kêu gọi nhà chức trách hãy có những nỗ lực cần thiết để bãi bỏ luật này, hơn thế nữa vì rõ ràng luật này được dùng như cái cớ gây ra bất công và bạo lực đối với các nhóm tôn giáo thiểu số.

Vụ ám sát bi thảm Thống đốc bang Punjab càng cho thấy phải khẩn cấp hành động theo quan điểm này: lòng tôn kính đối với Thượng Đế phải thúc đẩy tình huynh đệ và tình yêu, chứ không phải hận thù và chia rẽ.

Cũng phải ghi nhận tình hình đáng lo ngại, đôi khi xảy ra bạo lực tại khu vực Nam và Đông Nam châu Á, trong những quốc gia vốn có truyền thống

quan hệ xã hội hiếu hòa. Trong một quốc gia, việc một tôn giáo được đặc biệt đề cao không bao giờ đồng nghĩa với việc những công dân khác tín ngưỡng phải bị phân biệt đối xử trong đời sống xã hội, hoặc tệ hơn, phải hứng chịu bạo lực. Về vấn đề này, việc đối thoại liên tôn cần phải thúc đẩy sự gắn kết chung để cùng nhận thức và cổ vũ tự do tôn giáo của mọi người và mọi cộng đồng.

Cuối cùng, như tôi đã từng nhắc đến, bạo lực nhằm vào các Kitô hữu cũng không trừ châu Phi. Những vụ tấn công các nơi thờ phượng ở Nigeria, ngay cả khi đang cử hành lễ Giáng sinh của Chúa Kitô, là một chứng từ đau buồn... Mặt khác, tại nhiều quốc gia, hiến pháp công nhận quyền tự do tôn giáo nhất định, nhưng trong thực tế, đời sống các cộng đồng tôn giáo trở nên khó khăn và đôi khi rất bấp bênh vì hệ thống pháp luật và hệ thống xã hội dựa trên triết học và chính trị chủ trương phải có sự kiểm soát chặt chẽ, nếu không muốn nói là độc quyền, của nhà nước đối với xã hội. Cần phải chấm dứt kiểu nhập nhằng này, để các tín đồ không bị giằng xé giữa sự trung thành với Thượng Đế và trung thành với quê hương. Đặc biệt tôi yêu cầu phải bảo đảm cho các cộng đồng Kitô hữu khắp nơi được quyền tự chủ hoàn toàn về tổ chức và được tự do thực hiện sứ vụ của mình, phù hợp với những chuẩn mực và tiêu chí quốc tế trong lĩnh vực này.

Ngay lúc này, tôi lại nghĩ đến cộng đồng Công giáo ở Trung Quốc và các mục tử của mình, những người đang sống trong một thời điểm khó khăn và thử thách.

Ngoài ra, tôi muốn gửi lời khích lệ đến nhà cầm quyền Cuba, đất nước này trong năm 2010 vừa qua đã kỷ niệm 75 năm quan hệ ngoại giao không hề gián đoạn với Tòa Thánh, để cuộc đối thoại đã may mắn được xây dựng thì cũng sẽ được củng cố và mở rộng hơn nữa.

Từ phương Đông chuyển sang phương Tây, chúng ta đang phải đối mặt với các kiểu đe dọa việc thực hiện đầy đủ quyền tự do tôn giáo. (...) Đang có xu hướng coi tôn giáo, tất cả mọi tôn giáo, là một yếu tố không quan trọng, xa lạ với xã hội hiện đại, thậm chí gây mất ổn định. Người ta tìm mọi cách khác nhau nhằm ngăn chặn bất kỳ ảnh hưởng nào của tôn giáo đối với đời sống xã hội. (...)

Một biểu hiện khác của việc loại trừ tôn giáo, đặc biệt đối với Kitô giáo, là loại bỏ khỏi đời sống công cộng các ngày lễ và những biểu tượng tôn giáo, lấy cớ tôn trọng những người thuộc các

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

tinh táo để khỏi rơi vào ảo tưởng, thành thật để khỏi tự dối mình.

Ước gì Chúa ban cho chúng con ơn hoán cải, dám đi đến những hành động cụ thể, và chấp nhận những cắt tía đớn đau. Nhưng xin đừng quên ban cho chúng con niềm vui của Giakêu, hạnh phúc vì được tự do và được yêu mến. ■

Lm Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ

tôn giáo khác hoặc những người không có tín ngưỡng. (...)

Giáo Hội không ngừng khẳng định quyền tự do tôn giáo của con người

Sự thăng tiến đối với quyền tự do tôn giáo toàn vẹn của các cộng đồng Công giáo cũng là mục tiêu tìm kiếm của Tòa Thánh khi kí kết các hiệp ước hoặc những thoả thuận khác. (...)

Hoạt động của các đại diện Tòa Thánh tại các quốc gia và các tổ chức quốc tế cũng nhằm phục vụ quyền tự do tôn giáo. Tôi muốn nêu lên và bày tỏ sự hài lòng đối với chính quyền Việt Nam đã đồng ý việc tôi chỉ định một vị đại diện, qua những chuyến viếng thăm, sẽ thể hiện mối quan tâm của Đấng kế vị Thánh Phêrô đối với cộng đoàn Công giáo thân yêu của đất nước này. Tôi cũng muốn nhắc lại, trong năm qua, mạng lưới ngoại giao của Tòa Thánh đã được củng cố tại châu Phi, từ nay sẽ bảo đảm cho một sự hiện diện ổn định tại ba quốc gia với vị sứ thần không thường trú.

Cuối cùng tôi muốn nhấn mạnh, tôn giáo không phải là một vấn đề đối với xã hội, không phải là nhân tố gây rối loạn hoặc xung đột.

Tôi muốn nhắc lại, Giáo Hội không tìm kiếm đặc quyền, cũng không can thiệp vào những lĩnh vực không liên quan đến sứ vụ của mình, mà chỉ đơn thuần muốn được tự do thực thi sứ vụ ấy. Tôi mời gọi tất cả mọi người hãy nhận ra bài học lớn của lịch sử: Làm sao phủ nhận được sự đóng góp của các tôn giáo lớn trên thế giới vào sự phát triển của nền văn minh? Việc chân thành tìm kiếm Thiên Chúa càng giúp tôn trọng hơn đối với phẩm giá con người. (...)

(Theo VIS)

Đức Thành chuyển ngữ

[Mời đọc toàn bài trên hdgmvietnam.org]

Cảm nhận từ La Vang

TỪ thời xa xưa, vào năm 1798, tại nơi này, Đức Mẹ đã hiện ra để gặp gỡ an ủi những tín hữu đang lánh nạn vì cuộc bắt đạo tàn khốc... Câu chuyện La Vang xưa mà không cũ. La Vang là sự kiện của quá khứ nhưng cũng là của hiện tại, là chuyện của hôm qua mà cũng là chuyện của hôm nay. Thực thế, tình mẫu tử của mẹ dành cho con có bao giờ là xưa cũ. Tình hiền phụ của cha đối với con có bao giờ là lỗi thời, giống như lời ru âu ơ của mẹ từ thuở còn nằm nôi, đơn sơ là thế, mà đã cùng với ta đi suốt cuộc đời. Mỗi dịp Đại Hội Thánh Mẫu La Vang, việc Đức Mẹ hiện ra để an ủi các tín hữu đang chịu bách hại lại được tái diễn, ấy vậy mà mỗi lần diễn lại, câu chuyện ấy vẫn mới, vẫn làm nao lòng người. Đó là câu chuyện của ngày xưa, nhưng lại ảnh hưởng đến những vui buồn nhân thế hôm nay. Mỗi dịp Đại Hội, câu chuyện ấy lại mang một nét mới, lại để lại những dấu ấn, những cảm nghiệm rất riêng tư và sâu đậm nơi lòng người tham dự.

Cách đây 213 năm, Đức Mẹ đã đến thăm con dân Việt Nam trước khi Mẹ đến Lộ đức (1858), trước khi Mẹ đến Fatima (1917). Điều này cho thấy Mẹ Thiên Chúa đã dành cho Giáo Hội và Dân tộc Việt Nam những ưu ái đặc biệt. Trước những đau khổ của các tín hữu công giáo Việt Nam, Mẹ đã đến để an ủi và nâng đỡ họ. Dấu ấn của Mẹ như còn đậm nét đâu đây, vì vậy mỗi người hành hương đến nơi này đều cảm nhận những điều rất thiêng liêng và thấy lòng ấm cúng lạ thường.

Với sự trình diễn của 2000 ca viên, những năm tháng đau thương nhưng hào hùng của lịch sử Giáo Hội Việt Nam lại được tái hiện vào tối 5-6 tại miền đất linh thiêng này. Sự phối hợp giữa ánh sáng, âm thanh và cử điệu đã tạo nên một màn trình diễn đầy ấn tượng. Mọi người tham dự được mời gọi trở về với thời xa xưa, với những nông dân nghèo lam lũ nhưng an vui với cuộc sống thôn dã, sớm chiều lần hạt mân côi, cầu nguyện và sống đức tin. Thế rồi cơn bách hại xảy đến, đàn chiên nhỏ bé tan tác chạy trốn vào núi rừng. Bệnh tật, sợ hãi, đói khát... đã làm nhiều người quý ngã. Chính trong cảnh tan tác

này, Mẹ đã đến như gà mẹ ấp ủ đàn con dưới cánh. Mẹ đã khích lệ họ, ban cho họ sức mạnh để họ vươn lên giữa những thử thách đau thương. Năm 1798 đã ghi đậm dấu chân Mẹ thăm viếng tại nơi linh thiêng này.

Và thế rồi, đã hơn hai trăm năm qua đi, từng đoàn người hành hương từ khắp ba Miền đất nước cũng như từ Hải ngoại vẫn tuân về bên Mẹ mỗi dịp Đại Hội. La Vang cũng là nơi đón tiếp quanh năm các con cái của Mẹ muốn đến đây cầu nguyện. Nhiều người đã được ăn năn trở lại, nhiều người tìm thấy niềm tin nơi cuộc sống, nhất là được trở về



với Chúa trong tình yêu mến và cậy trông. Hai tiếng La Vang đã trở nên linh thiêng nơi lòng mọi người dân Việt.

Nhân dịp bế mạc Năm Thánh Giáo Hội Việt Nam 2010, La Vang được chọn để cử hành biến cố quan trọng này. Việc cử hành lễ Bế mạc Năm Thánh tại La Vang mang ý nghĩa quan trọng: Giáo Hội Công giáo Việt Nam vào thời điểm kết thúc Năm Thánh muốn phó thác mọi dự tính tương lai của mình nơi Mẹ Thiên Chúa. Nói cách khác, những gì đã được khởi đầu trong Năm Thánh, chỉ có thể tiếp tục và chỉ sinh hiệu quả, nếu có Mẹ cầu bầu. Mọi tín hữu hành hương đến nơi này đều thấy mình được vững vàng trong đức tin, đức cậy và đức mến.

– Mẹ La Vang củng cố chúng ta trong đức tin: những tín hữu lánh nạn vào rừng La Vang để giữ gìn một đức tin trọn vẹn. Vì trung thành với Chúa mà họ từ bỏ gia đình, quê hương và tài sản để đến nơi hoang sơ này. Khách hành hương hôm nay tìm được nơi đây sự kiên vững trong đức tin, mặc cho những chao đảo điên cuồng của cuộc sống. Nhiều chứng từ cho thấy tại nơi này, Mẹ đã đem lại nghị lực cho bao người, giúp họ vững đức tin vào Chúa và tìm lại niềm tin vào con người.

– Mẹ La Vang hướng lòng chúng ta trong đức cậy: những tín hữu công giáo thời xa xưa bị dồn đến chỗ cùng cực: bách hại, đói khát, bệnh tật, nhưng họ không nản lòng. Họ vẫn hy vọng. Tròn hạt mân côi vẫn trên tay. Mẹ đã đến đem cho họ niềm hy vọng. Núi rừng La Vang đã chở che họ. Lá cây La Vang đã chữa họ lành. Người tín hữu hành hương hôm nay cũng tìm được hướng đi cho mình noi gương các tín hữu của thời bách hại. Kiên trì cầu nguyện, nhẫn nại trong gian nan, hy vọng và phó thác... đó là bài học mà Đức Mẹ đang dạy chúng ta.

– Mẹ La Vang khích lệ chúng ta trong đức mến: Mẹ đến thăm con dân Việt Nam xuất phát từ lòng yêu mến đối với các môn đệ của Con Mẹ. Mẹ không dạy hận thù, nhưng dạy tình yêu thương. Tình mến là chìa khóa để mở được mọi cánh cửa. Tình yêu thương là cội nguồn của hạnh phúc. Mẹ đang hiện diện nơi đây, tại La Vang, để dang rộng vòng tay đón khách hành hương, để dạy chúng ta tuân giữ Lời Chúa như Mẹ đã tuân giữ. Mẹ muốn nhắc chúng ta lời của Chúa Giêsu: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”

“Với Mẹ La Vang, chúng ta cùng lên đường loan báo Tin Mừng”. Đây chính là chủ đề của lễ Bế mạc Năm Thánh Giáo Hội Việt Nam, cũng là Đại Hội La Vang lần thứ 29. Được vững mạnh trong đức tin, đức cậy và đức mến, nhờ lời bầu cử của Mẹ La Vang, chúng ta hãy lên đường. Chắc chắn Mẹ cũng lên đường với chúng ta, đến mọi nẻo đường của cuộc sống hôm nay.

La Vang, ngày 6-1-2011

+ Giuse Vũ Văn Thiên
Giám mục Hải Phòng